

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TR
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 4 - 2023.

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TR, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Đài.

Ông Phạm Văn Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê đình Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 229/2023/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 3 năm 2023, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hoàng Văn Tr, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn Hoàng Lý, xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1992.

Trú tại: Ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

(Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn ông Hoàng Văn Tr trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị Kim Th tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam vào ngày 30/01/2012. Trong quá trình chung sống vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi nhau. Hai vợ chồng đã sống

ly thân. Nay ông đề nghị Toà án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim Th.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Hoàng Thu Ph, sinh ngày 07/6/2012. Ly hôn, ông có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung, tạm thời ông không yêu cầu bà Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Theo bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hoàng Văn Tr tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam vào năm 2012.

Sau khi kết hôn thì cuộc sống vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau nên đã sống ly thân. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà đồng ý ly hôn với ông Hoàng Văn Tr.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Hoàng Thu Ph, sinh ngày 07/6/2012. Ly hôn, ông Tr có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung thì bà đồng ý giao cháu Phương cho ông Tr trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời bà không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr:**

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng.

Nguyên đơn và bị đơn: Chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

Nhận thấy: Quá trình giải quyết Tòa đã thu thập các tài liệu chứng cứ thể hiện ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam vào năm 2012 nên là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Quá trình sống chung của vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi nhau, không có tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông Hoàng Văn Tr xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn, ông Tr xin được ly hôn với bà Th và bà Th đồng ý ly hôn với ông Tr nên ghi nhận thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Hoàng Thu Ph, sinh ngày 07/6/2012, khi ly hôn ông Tr yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phương và không yêu cầu bà Th phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ly hôn, bà Th thống

nhất để ông Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phương, tạm thời bà Th không cấp dưỡng nuôi con, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của con chung, cháu Phương cũng có nguyện vọng ở với ông Tr.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Vì những lẽ trên:

- Căn cứ các Điều 5, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình 2014:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Văn Tr ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim Th;

+ Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Thu Ph, sinh ngày 07/6/2012 cho ông Hoàng Văn Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ Về cấp dưỡng: Tạm thời bà Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Hoàng Văn Tr phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ông Hoàng Văn Tr khởi kiện ly hôn đối với bà Nguyễn Thị Kim Th, có địa chỉ cư trú tại: Ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Tr có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th có đơn xin xét xử vắng mặt nên xét xử vắng mặt ông Tr, bà Th theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th kết hôn vào năm 2012 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam và được Ủy ban nhân dân xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 30 tháng 01 năm 2012 đúng theo quy định tại Điều 9, Điều 11, Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Theo ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th trình bày quá trình vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, ông Tr và bà Th đã sống ly thân. Mâu thuẫn giữa ông Tr và bà Th đã xảy ra, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Ông Hoàng Văn Tr xin ly hôn bà Nguyễn Thị Kim Th, bà Th đồng ý ly hôn với ông Hoàng Văn Tr. Nên ghi nhận.

[4] Về con chung: Ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th có 01 con chung là cháu Hoàng Thu Ph, sinh ngày 07/6/2012. Ly hôn, ông Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phương. Tạm thời, ông Tr không yêu

cầu bà Th phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ly hôn, bà Th đồng ý giao cháu Phương cho ông Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm thời, bà Th không cấp dưỡng nuôi con chung.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình quy định “Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”. Tại bản tự khai ngày 15/3/2023 cháu Phương có nguyện vọng sống với ông Tr. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết giao cháu Hoàng Thu Ph, sinh ngày 07/6/2012 cho ông Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Tr không yêu cầu bà Th phải cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm thời bà Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị Kim Th không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung: Ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th trình bày tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về nợ chung: Ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th đều trình bày không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Ông Hoàng Văn Tr phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

TUYÊN XỬ:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Văn Tr đối với bà Nguyễn Thị Kim Th về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung cháu Hoàng Thu Ph, sinh ngày 07/6/2012 cho ông Hoàng Văn Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, bà Nguyễn Thị Kim Th không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Kim Th không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Ông Hoàng Văn Tr phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm ông Hoàng Văn Tr đã nộp theo biên lai thu số 0002530 ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai được tính trừ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông Hoàng Văn Tr đã nộp đủ án phí.

Ông Hoàng Văn Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Tr;
- Chi cục THADS huyện Tr;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tuyên

